

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Số: 3050/UBND-KT

V/v tổ chức thực hiện giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị SNCL và phân bổ dự toán chi thường xuyên năm 2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày 23 tháng 5 năm 2017

|                                      |               |
|--------------------------------------|---------------|
| TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI |               |
| CV                                   | Số: 4594      |
| ĐEN                                  | Ngày: 24/5/17 |
| Chuyên:                              |               |

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh;
- Tỉnh Đoàn, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh;
- Trường Chính trị tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.

Thực hiện nội dung Công văn số 2636/BTC-HCSN ngày 23/3/2017 của Bộ Tài chính về việc giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập (*đơn vị SNCL*) và hướng dẫn phân bổ dự toán chi thường xuyên năm 2017, UBND tỉnh yêu cầu Sở Tài chính, Sở Nội vụ, các sở ban ngành có đơn vị SNCL trực thuộc, các đơn vị SNCL trực thuộc UBND tỉnh (*viết tắt là cơ quan, đơn vị*) và UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện việc giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị SNCL và phân bổ dự toán chi thường xuyên năm 2017, như sau:

**I. Đối với đơn vị SNCL cấp tỉnh (các đơn vị SNCL trực thuộc UBND tỉnh và Trường Chính trị tỉnh, các đơn vị SNCL trực thuộc các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh)**

Trước mắt, thực hiện theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản này. Sau khi Đề án sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2017 - 2025 được Ban Thường vụ Tỉnh ủy thông qua, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo thực hiện (*trường hợp có sự thay đổi*).

**1. Đối với đơn vị SNCL trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác**

a) Các đơn vị SNCL đã được cơ quan có thẩm quyền quyết định giao quyền tự chủ tài chính (*theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 141/2016/NĐ-CP*):

- Đối với đơn vị SNCL tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư;

đơn vị SNCL tự đảm bảo chi thường xuyên: Phân bổ và giao dự toán kinh phí Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ đối với dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền ban hành và theo giá do cơ quan có thẩm quyền quy định theo pháp luật về giá.

- Đối với đơn vị SNCL tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (*do giá, phí dịch vụ sự nghiệp công chưa kết cấu đủ chi phí, được Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công theo giá, phí chưa tính đủ chi phí*), giao phần kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ phần chi phí chưa kết cấu trong giá, phí dịch vụ sự nghiệp công theo lộ trình điều chỉnh giá, phí dịch vụ của từng lĩnh vực và khả năng tự đảm bảo chi hoạt động từ nguồn thu sự nghiệp của đơn vị.

Trường hợp đơn vị SNCL tự bảo đảm một phần chi thường xuyên đã ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước, nhưng chưa có định mức kinh tế - kỹ thuật và chưa có đơn giá được cấp có thẩm quyền ban hành, đơn vị lập dự toán nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công theo số lượng, khối lượng và dự toán chi theo chế độ quy định hiện hành. Việc phân bổ và giao dự toán chi thường xuyên, được xác định bao gồm: Quỹ tiền lương, các khoản phụ cấp, đóng góp theo lương theo quy định và kinh phí chi hoạt động thường xuyên được vận dụng bằng khoảng từ 70% đến 80% định mức phân bổ chi quản lý hành chính của đơn vị cùng quy mô biên chế, sau khi đã trừ đi khả năng tự đảm bảo chi hoạt động từ nguồn thu phí, lệ phí, thu sự nghiệp của đơn vị (*được xác định bình quân của 3 năm liền kề*).

- Đối với đơn vị SNCL do nhà nước bảo đảm chi thường xuyên (*theo chức năng, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, không có nguồn thu hoặc nguồn thu thấp*): Phân bổ và giao dự toán chi thường xuyên, bao gồm: Quỹ tiền lương, các khoản phụ cấp, đóng góp theo lương theo quy định và kinh phí chi hoạt động thường xuyên được vận dụng bằng khoảng từ 70% đến 80% định mức phân bổ chi quản lý hành chính của đơn vị cùng quy mô biên chế (*số lượng người làm việc tính bình quân để xác định định mức phân bổ chi thường xuyên theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 141/2016/NĐ-CP của Chính phủ*).

b) Các đơn vị SNCL chưa được cơ quan có thẩm quyền quyết định giao quyền tự chủ theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 141/2016/NĐ-CP, hiện đang là đơn vị SNCL theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ:

Việc phân bổ và giao dự toán chi thường xuyên vào phần dự toán chi nhiệm vụ không thường xuyên, tối đa bằng dự toán kinh phí thường xuyên giao tự chủ năm 2016. Sau khi cơ quan có thẩm quyền giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị SNCL, danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh

phi ngân sách nhà nước được cơ quan có thẩm quyền ban hành và có giá do cơ quan có thẩm quyền quy định; các cơ quan, đơn vị đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước cho đơn vị SNCL; đồng thời điều chỉnh lại dự toán đã giao từ chi nhiệm vụ không thường xuyên sang chi thường xuyên tương ứng với kinh phí nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công.

Riêng đối với đơn vị SNCL do nhà nước bảo đảm chi thường xuyên, việc điều chỉnh lại dự toán đã giao từ chi nhiệm vụ không thường xuyên sang chi thường xuyên theo mức kinh phí chi thường xuyên được giao trong phương án tự chủ được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Trường hợp sau khi điều chỉnh dự toán kinh phí thường xuyên của đơn vị giảm so với dự toán đã giao đầu năm (*nếu có*) hoặc giảm do thay đổi mức độ tự chủ do phân loại đơn vị SNCL theo quyết định của cấp có thẩm quyền; kinh phí còn dư được chuyển sang kinh phí chi nhiệm vụ không thường xuyên hoặc dành nguồn thực hiện cải cách tiền lương, các nhiệm vụ không thường xuyên khác theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

c) Đối với đơn vị SNCL được cơ quan có thẩm quyền giao tổ chức thu phí và đã được giao quyền tự chủ tài chính theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 141/2016/NĐ-CP thì phân bổ và giao dự toán kinh phí chi thường xuyên cho đơn vị từ nguồn thu phí (*phần được để lại trang trải chi phí hoạt động thu phí*) theo mức giao chi thường xuyên từ nguồn thu phí được để lại trong phương án tự chủ được cấp có thẩm quyền phê duyệt (*bao gồm cả ngân sách nhà nước hỗ trợ nếu có do nguồn thu phí được để lại chi theo quy định không đảm bảo đủ chi thường xuyên đối với đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên từ nguồn thu phí, không có nguồn thu hoạt động dịch vụ sự nghiệp công*) và quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí, cụ thể:

- Chi thanh toán cho cá nhân thực hiện công việc, dịch vụ và thu phí: Tiền lương, tiền công, phụ cấp lương, các khoản đóng góp theo quy định được tính trên tiền lương (*trừ chi phí tiền lương cho cán bộ, công chức đã hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo chế độ quy định*).
- Chi phí phục vụ cho việc thực hiện công việc, dịch vụ và thu phí như: Văn phòng phẩm, vật tư văn phòng, thông tin liên lạc, điện, nước, công tác phí theo tiêu chuẩn, định mức hiện hành.
- Chi sửa chữa thường xuyên tài sản, máy móc, thiết bị trực tiếp phục vụ cho thực hiện công việc, dịch vụ và thu phí.

- Chi mua sắm vật tư, nguyên liệu liên quan đến việc thực hiện công việc, dịch vụ và thu phí.
- Trích khấu hao tài sản cố định để thực hiện công việc, dịch vụ và thu phí đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư từ nguồn thu phí.
- Các khoản chi khác liên quan đến thực hiện công việc, dịch vụ và thu phí.

Trường hợp đơn vị chưa được giao quyền tự chủ theo quy định tại Nghị định số 141/2016/NĐ-CP thì phân bổ và giao dự toán kinh phí chi thường xuyên từ nguồn thu phí được để lại tối đa bằng dự toán giao chi thường xuyên năm 2016 (*bao gồm cả ngân sách nhà nước hỗ trợ nếu có do nguồn thu phí được để lại chi theo quy định không đảm bảo đủ chi thường xuyên đối với đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên từ nguồn thu phí, không có nguồn thu hoạt động dịch vụ sự nghiệp công*) và theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ. Sau khi được cấp có thẩm quyền giao quyền tự chủ, các cơ quan, đơn vị điều chỉnh lại dự toán chi thường xuyên của đơn vị theo mức kinh phí chi thường xuyên được giao trong phương án giao tự chủ được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

## **2. Đối với các tổ chức khoa học và công nghệ công lập**

- a) Tổ chức khoa học và công nghệ công lập đã được cơ quan có thẩm quyền giao quyền tự chủ tài chính theo quy định tại Nghị định số 54/2016/NĐ-CP: Phân bổ và giao dự toán chi thường xuyên năm 2017 theo quy định tại Điều 8 và Điều 9 Nghị định số 54/2016/NĐ-CP.
- b) Đối với đơn vị SNCL tự bảo đảm một phần chi thường xuyên: Trường hợp danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước chưa có định mức kinh tế - kỹ thuật và chưa có đơn giá được cấp có thẩm quyền ban hành, đơn vị lập dự toán nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công theo số lượng, khối lượng và dự toán chi theo chế độ quy định hiện hành. Việc phân bổ và giao dự toán chi thường xuyên, được xác định bao gồm: Quỹ tiền lương, các khoản phụ cấp, đóng góp theo lương theo quy định và kinh phí chi hoạt động thường xuyên được vận dụng bằng khoảng từ 70% đến 80% định mức phân bổ chi quản lý hành chính của đơn vị cùng quy mô biên chế, sau khi đã trừ đi khả năng tự đảm bảo chi hoạt động từ nguồn thu phí, lệ phí, thu sự nghiệp của đơn vị (*được xác định bình quân của 3 năm liền kề*).

## **3. Đối với các đơn vị SNCL trong các lĩnh vực khác (giáo dục đào tạo; dạy nghề; y tế; văn hóa, thể thao và du lịch; thông tin truyền thông và**

*báo chí):*

Trong thời gian các Nghị định về cơ chế tự chủ của đơn vị SNCL trong từng lĩnh vực chưa được ban hành, các cơ quan, đơn vị tạm thời phân bổ và giao dự toán chi thường xuyên năm 2017 cho các đơn vị SNCL căn cứ vào khả năng của NSNN, khả năng tự đảm bảo chi thường xuyên từ nguồn thu sự nghiệp của đơn vị, nhưng tối đa bằng dự toán giao chi thường xuyên năm 2016 của đơn vị (*chưa bao gồm kinh phí điều chỉnh mức lương cơ sở trong năm 2017 theo quy định*). Trong đó:

- a) Đối với lĩnh vực y tế: các dịch vụ sự nghiệp ngân sách đảm bảo một phần chi thường xuyên, dự toán giao được xác định trên giá dịch vụ theo chỉ tiêu giường bệnh do cơ quan có thẩm quyền giao (*khối điều trị gồm các bệnh viện đa khoa, bệnh viện chuyên khoa, hệ điều trị Trung tâm y tế miền núi, hải đảo và Trung tâm Mắt, Trung tâm Nội tiết*).
- b) Đối với lĩnh vực sự nghiệp giáo dục: giao dự toán dựa trên chỉ tiêu số học sinh bình quân của từng hạng trường.
- c) Các trường hợp còn lại áp dụng theo khoản 1 Mục I Công văn này.

## **II. Đối với đơn vị SNCL thuộc cấp huyện**

### **1. Về giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị SNCL theo Nghị định 16/2015/NĐ-CP và Nghị định 141/2016/NĐ-CP của Chính phủ**

a) Đối với đơn vị SNCL trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác (*ngoài sự nghiệp giáo dục đào tạo, dạy nghề; y tế; văn hóa-thể thao và du lịch; thông tin và truyền thông thì các sự nghiệp còn lại là sự nghiệp khác*):

Căn cứ Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị SNCL trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác (Nghị định số 141/2016/NĐ-CP) UBND các huyện, thành phố chỉ đạo các đơn vị SNCL thuộc phạm vi quản lý xây dựng phương án tự chủ tài chính, báo cáo cơ quan có thẩm quyền để xem xét, thẩm tra phân loại các đơn vị SNCL trực thuộc, gửi cơ quan tài chính cùng cấp xem xét, có ý kiến. Sau khi có ý kiến bằng văn bản của cơ quan tài chính, cơ quan có thẩm quyền quyết định phân loại các đơn vị SNCL, việc giao quyền tự chủ cho các đơn vị được ổn định trong thời gian 3 năm, theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 141/2016/NĐ-CP.

b) Đối với các đơn vị SNCL trong các lĩnh vực giáo dục đào tạo; dạy nghề; văn hóa, thể thao và du lịch; thông tin truyền thông:

Xây dựng phương án tự chủ tài chính báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, thẩm định, phê duyệt; tạm giao quyền tự chủ tài chính năm 2017 cho các đơn vị SNCL thuộc phạm vi quản lý theo phương án tự chủ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt như năm 2016 và được thực hiện cho đến khi Chính phủ ban hành các Nghị định quy định cơ chế tự chủ của đơn vị SNCL trong từng lĩnh vực và có hiệu lực thi hành thì thực hiện theo quy định của các Nghị định mới.

## 2. Về phân bổ, giao dự toán năm 2017 cho các đơn vị SNCL

Việc phân bổ, giao dự toán năm 2017 cho các đơn vị SNCL được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 686a/QĐ-UBND ngày 16/12/2016 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2017 và Quyết định số 755/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách địa phương năm 2017.

Bên cạnh đó, việc phân bổ và giao dự toán chi thường xuyên năm 2017 cho các đơn vị SNCL được thực hiện chi tiết như sau:

a) Đối với đơn vị SNCL trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác:

- Các đơn vị SNCL đã được cơ quan có thẩm quyền quyết định giao quyền tự chủ tài chính theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 141/2016/NĐ-CP:

+ Đối với đơn vị SNCL tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư; đơn vị SNCL tự đảm bảo chi thường xuyên; đơn vị SNCL tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (*do giá, phí dịch vụ sự nghiệp công chưa kết cấu đủ chi phí, được Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công theo giá, phí chưa tính đủ chi phí*): Phân bổ và giao dự toán kinh phí Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ đối với dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền ban hành và theo giá do cơ quan có thẩm quyền quy định theo pháp luật về giá.

Riêng đơn vị SNCL tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (*do giá, phí dịch vụ sự nghiệp công chưa kết cấu đủ chi phí, được Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công theo giá, phí chưa tính đủ chi phí*), giao phần kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ phần chi phí chưa kết cấu trong giá, phí dịch vụ sự nghiệp công theo lộ trình điều chỉnh giá, phí dịch vụ của từng lĩnh vực và khả năng tự đảm bảo chi hoạt động từ nguồn thu sự nghiệp của đơn vị.

Trường hợp các đơn vị SNCL đã được giao quyền tự chủ nhưng chưa có danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước

cấp do cơ quan có thẩm quyền ban hành, chưa có giá do cơ quan có thẩm quyền quy định để làm căn cứ đặt hàng, giao nhiệm vụ; các cơ quan, đơn vị thực hiện phân bổ và giao dự toán chi thường xuyên vào phần dự toán chi nhiệm vụ không thường xuyên.

+ Đối với đơn vị SNCL do nhà nước bảo đảm chi thường xuyên (*theo chức năng, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, không có nguồn thu hoặc nguồn thu thấp*): Phân bổ và giao dự toán chi thường xuyên, bao gồm: Quỹ tiền lương, các khoản phụ cấp, đóng góp theo lương theo quy định và kinh phí chi hoạt động thường xuyên được vận dụng tối đa bằng định mức phân bổ chi quản lý hành chính của đơn vị cùng quy mô biên chế (*số lượng người làm việc tính bình quân để xác định định mức phân bổ chi thường xuyên theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 141/2016/NĐ-CP của Chính phủ*).

- Các đơn vị SNCL chưa được cơ quan có thẩm quyền quyết định giao quyền tự chủ theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 141/2016/NĐ-CP, hiện đang là đơn vị SNCL theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ:

Việc phân bổ và giao dự toán chi thường xuyên vào phần dự toán chi nhiệm vụ không thường xuyên, tối đa bằng dự toán kinh phí thường xuyên giao tự chủ năm 2016. Sau khi cơ quan có thẩm quyền giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị SNCL, danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước được cơ quan có thẩm quyền ban hành và có giá do cơ quan có thẩm quyền quy định; các cơ quan, đơn vị đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước cho đơn vị SNCL; đồng thời điều chỉnh lại dự toán đã giao từ chi nhiệm vụ không thường xuyên sang chi thường xuyên tương ứng với kinh phí nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công như tiêu tiết đầu tiên (+) tiết thứ nhất, điểm a, khoản 2, mục II nêu trên.

Riêng đối với đơn vị SNCL do nhà nước bảo đảm chi thường xuyên, việc điều chỉnh lại dự toán đã giao từ chi nhiệm vụ không thường xuyên sang chi thường xuyên theo mức kinh phí chi thường xuyên được giao trong phương án tự chủ được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Trường hợp sau khi điều chỉnh dự toán kinh phí thường xuyên của đơn vị giảm so với dự toán đã giao đầu năm 2017 (*nếu có*) hoặc giảm do thay đổi mức độ tự chủ do phân loại đơn vị SNCL theo quyết định của cấp có thẩm quyền; kinh phí còn dư được chuyển sang kinh phí chi nhiệm vụ không thường xuyên hoặc dành nguồn thực hiện cải cách tiền lương, các nhiệm vụ không thường xuyên khác theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

- Đối với đơn vị SNCL được cơ quan có thẩm quyền giao tổ chức thu phí và đã được giao quyền tự chủ tài chính theo quy định tại Điều 21 Nghị

định số 141/2016/NĐ-CP thì phân bổ và giao dự toán kinh phí chi thường xuyên cho đơn vị từ nguồn thu phí (*phần được để lại trang trải chi phí hoạt động thu phí*) theo mức giao chi thường xuyên từ nguồn thu phí được để lại trong phương án tự chủ được cấp có thẩm quyền phê duyệt (*bao gồm cả ngân sách nhà nước hỗ trợ nếu có do nguồn thu phí được để lại chi theo quy định không đảm bảo đủ chi thường xuyên đối với đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên từ nguồn thu phí, không có nguồn thu hoạt động dịch vụ sự nghiệp công*) và quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định số số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí.

Trường hợp đơn vị chưa được giao quyền tự chủ theo quy định tại Nghị định số 141/2016/NĐ-CP thì phân bổ và giao dự toán kinh phí chi thường xuyên từ nguồn thu phí được để lại tối đa bằng dự toán giao chi thường xuyên năm 2016 (*bao gồm cả ngân sách nhà nước hỗ trợ nếu có do nguồn thu phí được để lại chi theo quy định không đảm bảo đủ chi thường xuyên đối với đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên từ nguồn thu phí, không có nguồn thu hoạt động dịch vụ sự nghiệp công*) và theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ. Sau khi được cấp có thẩm quyền giao quyền tự chủ, UBND các huyện, thành phố điều chỉnh lại dự toán chi thường xuyên của đơn vị theo mức kinh phí chi thường xuyên được giao trong phương án giao tự chủ được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Đối với các đơn vị SNCL trong các lĩnh vực giáo dục đào tạo; dạy nghề; văn hóa-thể thao và du lịch; thông tin truyền thông:

Trong thời gian các Nghị định về cơ chế tự chủ của đơn vị SNCL trong từng lĩnh vực chưa được ban hành, UBND các huyện, thành phố tạm thời phân bổ và giao dự toán chi thường xuyên năm 2017 cho các đơn vị SNCL căn cứ vào khả năng của NSNN, khả năng tự đảm bảo chi thường xuyên từ nguồn thu sự nghiệp của đơn vị, nhưng tối đa bằng dự toán giao chi thường xuyên năm 2016 của đơn vị (*chưa bao gồm kinh phí điều chỉnh mức lương cơ sở trong năm 2017 theo quy định*).

Riêng đối với đơn vị SNCL trong lĩnh vực giáo dục đào tạo, dạy nghề và lĩnh vực khác (*nếu có*): Ngân sách nhà nước giảm cấp chi thường xuyên so với năm 2016 đối với các khoản chi đã được kết cấu vào giá dịch vụ theo lộ trình điều chỉnh giá dịch vụ của lĩnh vực.

Sau khi Chính phủ ban hành các Nghị định quy định cơ chế tự chủ của đơn vị SNCL trong từng lĩnh vực và có hiệu lực thi hành, các cơ quan, đơn vị điều chỉnh lại dự toán giao kinh phí thường xuyên cho các đơn vị theo cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ quy định tại các Nghị định của các lĩnh vực. Trường hợp sau khi điều chỉnh dự toán kinh phí thường xuyên của đơn vị giảm so với

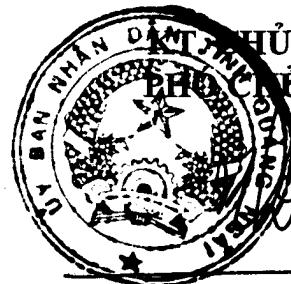
dự toán đã giao đầu năm (*nếu có*) hoặc giảm do thay đổi mức độ tự chủ do phân loại đơn vị SNCL theo quyết định của cấp có thẩm quyền; kinh phí còn dư được chuyển sang kinh phí chi nhiệm vụ không thường xuyên hoặc dành nguồn thực hiện cải cách tiền lương, các nhiệm vụ không thường xuyên khác theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

3. Chủ tịch UBND các huyện, thành phố nghiêm túc thực hiện việc xây dựng, thẩm định, phê duyệt và thực hiện Đề án sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện, thành phố theo đúng nội dung chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Kết luận số 184-KL/TU ngày 10/11/2016 và Công văn số 6125/UBND-NC ngày 01/11/2016 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện các nội dung nêu trên. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc thì phản ánh kịp thời về Sở Tài chính, Sở Nội vụ để giải quyết theo thẩm quyền; trường hợp vượt thẩm quyền thì tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Nhu trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, các phòng nghiên cứu, CBTH;
- Lưu: VT, KT Vi201



**Phạm Trường Thọ**